TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 218/2022/HS-ST
Ngày: 28/10/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Chu Thiện Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Sơn

Ông Đoàn Văn Minh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mai Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:* Ông Lương Duy Bằng, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 222/2022/HSST ngày 10/10/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 228/2022/QĐXXST-HS ngày 18/10/2022, đối với các bị cáo:

1. Hoàng Anh Đ, sinh năm 1999 tại Hà Nội; Nơi ĐKHKTT: Phường P, quận T, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Quốc B và bà Nguyễn Thị Thu T; Tiền án, tiền sự: Không; Danh chỉ bản số 537 lập ngày 15/8/2022 tại Công an quận Nam Từ Liêm; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2022; Có mặt.

2. Đinh Nho T, sinh năm 1998 tại Hà Tĩnh; Nơi ĐKHKTT: Thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Nho Đ và bà Nguyễn Thị L; Tiền án, tiền sự: Không; Danh chỉ bản số 277 lập ngày 27/4/2022 tại Công an quận Nam Từ Liêm; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 18/4/2022; Có mặt.

3. Lê Văn N, sinh năm 1999 tại Hà Tĩnh; Nơi ĐKHKTT: Thôn H, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn H và bà Phan Thị H; Tiền án, tiền sự: Không; Danh chỉ bản số 281 lập ngày 27/4/2022 tại Công an quận Nam Từ Liêm; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 17/4/2022; Có mặt.

4. Dương Long N1, sinh năm 1999 tại Hà Tĩnh; Nơi ĐKHKTT: Thôn T, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học

vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Hữu H và bà Nguyễn Thị Kim D; Tiền án, tiền sự: Không; Danh chỉ bản số 278 lập ngày 27/4/2022 tại Công an quận Nam Từ Liêm; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/4/2022; Có mặt;

5. **Nguyễn Anh T1**, sinh năm 1998 tại Hà Tĩnh; Nơi ĐKHKTT: Thôn C, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn V và bà Phan Thị Hồng H; Tiền án, tiền sự: Không; Danh chỉ bản số 279 lập ngày 27/4/2022 tại Công an quận Nam Từ Liêm; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/4/2022; Có mặt;

6. **Lê Minh H**, sinh năm 1999 tại Hà Tĩnh; Nơi ĐKHKTT: Thôn A, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Hữu B và bà Đinh Thị T; Tiền án, tiền sự: Không; Danh chỉ bản số 280 lập ngày 27/4/2022 tại Công an quận Nam Từ Liêm; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/4/2022; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 16/4/2022, tổ công tác Công an phường Mỹ Đình 2 làm nhiệm vụ tại khu vực ngõ 89 đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội phát hiện Lê Văn N có biểu hiện nghi vấn. Yêu cầu kiểm tra, N đã vứt từ tay phải xuống đất 01 túi nilon bên trong chứa 05 viên nén màu tím. Tại chỗ N khai nhận đó là ma túy do N chung tiền cùng Lê Minh H, Dương Long N1, Nguyễn Anh T1, Đinh Nho T mua để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, dẫn giải N cùng vật chứng về trụ sở để điều tra làm rõ.

Đồng thời Cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm đã bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lê Minh H, Dương Long N1, Nguyễn Anh T1.

Sau khi đi làm về biết N, N1, H, T1 bị bắt, nên ngày 17/4/2022 Đinh Nho T đã đến Công an Quận Nam Từ Liêm đầu thú

***Vật chứng thu giữ:**

- Của Lê Văn N:

+ 01 túi nilon màu trắng chứa 05 viên nén màu tím được cuốn bằng một đoạn băng dính màu đen nghi là ma túy;

+ 01 điện thoại di động Iphone XS max, màu vàng gắn sim số 0338999283 và số esim 0981.371.389;

- Của Dương Long N1:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia K333 màu đen gắn sim số 0348.884.426, 0338.796.575, 0372.236.575;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu tím đen gắn sim số 0911.286.575;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu vàng gắn sim số 0987.896.575

- Của Nguyễn Anh T1:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro màu xanh rêu gắn sim số 0392.554.854;

- Của Lê Minh H:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đen gắn sim số 0972.004.358;

- Của Đinh Nho T:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max màu vàng gắn sim số 0866.173.332 và 0348.981.532.

Kết luận giám định số 2615/KLGĐ-PC09 ngày 25/4/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hà Nội xác định: ***05 viên nén màu tím bên trong 01 túi nilon bên ngoài cuốn băng dính màu đen đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 2,312 gam.***

Quá trình điều tra xác định:

Khoảng 21 giờ ngày 16/04/2022, Đinh Nho T, Lê Văn N, Lê Minh H, Dương Long N1, Nguyễn Anh T1 cùng nhau đi ăn tại số 7 đường Trần Bình, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, Hà Nội. Sau khi ăn uống xong, cả nhóm bàn bạc với nhau đi hát Karaoke và sử dụng ma túy "kẹo". Lúc này, T hỏi cả nhóm "ai biết chỗ gọi đồ thì gọi", N gọi cho một người bạn xã hội cùng quê tên là T2 sử dụng số điện thoại 0987.719.501 để hỏi nhưng T2 không nghe máy. Thấy vậy, T gọi lại cho T2 thì T2 bảo chờ một lúc để hỏi bạn. Sau đó, T1 đặt phòng hát tại quán Karaoke A tại số 233 đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội rồi cùng N đi đến trước, còn T, N1 và H đến sau. Trên đường đi đến quán, T2 gửi cho T số điện thoại 0869.789.928 của Hoàng Anh Đ là người bán ma túy. Khi lên đến phòng 502 quán Karaoke A, T gọi điện cho Đ đặt mua 05 viên ma túy "kẹo", Đ đồng ý báo giá 500.000 đồng/01 viên, 300.000 đồng tiền "ship" và yêu cầu chuyển trước tiền mua ma túy. Tại phòng hát, T nói với mọi người tiền mua ma túy hết 2.800.000 đồng, cả nhóm thống N cùng nhau góp tiền và chuyển trước 1.000.000 đồng vào số tài khoản 8823328888 của T (mở tại ngân hàng MB Bank) để thanh toán tiền hát và tiền mua ma túy, cả nhóm đồng ý. Sau đó, T1 sử dụng số tài khoản 3860100006789 tại ngân hàng MB Bank mang tên Nguyễn Anh T1 chuyển 1.000.000 đồng đến số tài khoản của T; N sử dụng số tài khoản 0338999283 tại ngân hàng MB Bank mang tên Lê Văn N chuyển 2.000.000 đồng (là tiền góp của N và H) đến số tài khoản của T; do sợ không đủ tiền nên N1 sử dụng số tài khoản 8896698888 tại ngân hàng MB Bank chuyển 2.000.000 đồng đến số tài khoản của T. Sau khi nhận được tiền, T sử dụng số tài khoản của mình chuyển 2.800.000 đồng đến số tài khoản 6185556789999 mang tên Hoàng Anh Đ mở tại ngân hàng MB Bank và nhắn tin

cho Đ địa chỉ giao ma túy tại quán Karaoke A số 233 đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Sau khi nhận được tiền do T chuyển, Đ nhắn tin cho một người bạn xã hội tên là Trần Quốc K hỏi mua số ma túy trên thì được K báo giá 400.000 đồng/01 viên và 300.000 đồng tiền "ship". Đ đồng ý rồi sử dụng số tài khoản của mình chuyển 2.500.000 đồng (bao gồm 2.000.000 đồng tiền ma túy, 300.000 đồng tiền ship và 200.000 đồng là tiền Đ nợ K trước đó) đến số tài khoản 008400198999 mang tên Trần Quốc K mở tại ngân hàng MB Bank và nhắn tin cho K địa chỉ giao ma túy. Sau đó, N, T, T1, H, N1 cùng nhau hát karaoke đến 23 giờ 00 cùng ngày nhưng vẫn chưa nhận được ma túy nên cả nhóm nghỉ không hát nữa và cùng nhau đi về. Khi vừa xuống đến tầng 1 của quán karaoke, T được Đ gửi 01 ảnh chụp vị trí để ma tuý tại cột biển báo đầu ngõ 89 đường Lê Đức Thọ, trong ảnh khoanh tròn vị trí để ma túy. Đ gửi lại ảnh đó cho T, T cho N xem ảnh và bảo N cùng đi lấy ma túy, N đồng ý. Khi N vừa đến điaảm hẹn và lấy ma túy từ cột biển báo thì bị tổ công tác Công an phường Mỹ Đình 2 phát hiện bắt giữ cùng vật chứng. Khi thấy N bị bắt, T đi về quán karaoke thông báo cho 03 người còn lại biết rồi cùng nhau đi về. Ngày 17/4/2022 và ngày 04/8/2022, cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm đã bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Lê Minh H, Dương Long N1 và Nguyễn Anh T1 và Hoàng Anh Đ.

Tại cơ quan điều tra, Lê Văn N, Dương Long N1, Nguyễn Anh T1, Đinh Nho T, Lê Minh H và Hoàng Anh Đ khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đối với hành vi của các bị can Lê Văn N, Dương Long N1, Nguyễn Anh T1, Đinh Nho T và Lê Minh H cùng nhau thống N góp tiền để mua ma tuý sau đó sử dụng chung. Tuy nhiên các bị can chưa nhận được và cũng chưa được sử dụng ma tuý như đã thoả thuận ban đầu. Do đó không đủ căn cứ để xử lý các bị can về tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, theo quy định tại Điều 255 BLHS.

Đối với Trần Quốc K là người bán ma túy, sử dụng số tài khoản 008400198999 là người cùng Đ bán ma túy (như Đ khai). Quá trình điều tra xác định người đứng tên số tài khoản trên là Trần Quốc K (Sinh năm: 1996; HKTT: Q, T, Hà Nội). Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập nhưng hiện K không có mặt tại nơi cư trú, gia đình và chính quyền địa phương không biết K đi đâu, làm gì.

Đối với T2 là người giới thiệu chỗ mua ma túy cho T, sử dụng số điện thoại 0987.719.501 (như N và T khai). Tại Cơ quan điều tra, T, N, N1, T1 và H khai đều quen biết T2 vì đều là người cùng quê. Tiến hành xác minh tại Công an xã Sơn Lễ, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh xác định có công dân Nguyễn Quang T2 (Sinh năm: 1998; HKTT: S, H, Hà Tĩnh). Hiện T2 không có mặt tại nơi cư trú, gia đình và chính quyền địa phương không biết T2 đi đâu, làm gì. Kết quả tra cứu số điện thoại 0987.719.501 xác định thuê bao đứng tên Trần Thanh H1 (Sinh năm: 1976; HKTT: A, B, Đồng Nai). Tại cơ quan điều tra, anh H1 khai không đăng ký cũng như không sử dụng số điện thoại trên. Do đó, ngày 12/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Nam Từ Liêm

đã ra Quyết định số 34 tách hành vi và tài liệu liên quan đến Trần Quốc K và T2 để xử lý sau.

Bản Cáo trạng số 224/CT-VKSNTL ngày 06/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Hoàng Anh Đ về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Lê Văn N, Dương Long N1, Nguyễn Anh T1, Đinh Nho T và Lê Minh H về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung vụ án nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân của các bị cáo đã kết luận giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị: Áp dụng Khoản 1 Điều 251, Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Anh Đ mức án từ 42 đến 48 tháng tù; Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt các bị cáo Đinh Nho T, Lê Văn N, Dương Long N1, Nguyễn Anh T1 và Lê Minh H với mức án từ 28 đến 32 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ; Tịch thu sung quỹ 02 điện thoại di động nhãn hiệu XS max màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro màu xanh rêu thu giữ của các bị cáo là tài sản của các bị cáo và là phương tiện các bị cáo dùng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội, theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 47 và Khoản 5 Điều 249, Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia K333 màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu tím đen thu giữ của bị cáo Dương Long N1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đen thu giữ của bị cáo Lê Minh H không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm pháp quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định: Ngày 16/4/2022, Lê Văn N, Dương Long N1, Nguyễn Anh T1, Đinh Nho T, Lê Minh H đã bàn bạc và thống N góp tiền để mua ma túy mang về cùng nhau sử dụng. Sau khi bàn bạc và góp tiền, T đã gọi điện cho Hoàng Anh Đ để hỏi mua 05 viên ma túy "Kẹo", Đ báo giá 2.800.000 đồng rồi thuê "shipper" mang ma túy đến để ở đầu ngõ 89 đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm,

thành phố Hà Nội và nhắn tin (ảnh) cho T để ra lấy. Khi T cùng N đi ra địa chỉ như Đ hướng dẫn, N cầm số ma túy đó lên thì bị tổ công tác Công an phường Mỹ Đình 2 bắt quả tang cùng 05 viên ma túy "Kẹo" là ma túy loại MDMA có tổng khối lượng 2,312 gam, T bỏ chạy thoát. Sau đó N1, T1, H, Đ bị bắt khẩn cấp, T ra cơ quan công an đầu thú.

Hành vi nêu trên của bị cáo Hoàng Anh Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của các bị cáo Lê Văn N, Dương Long N1, Nguyễn Anh T1. Đinh Nho T và Lê Minh H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[2] Đánh giá về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới chính sách quản lý, kiểm soát ma túy, chính sách phòng ngừa, ngăn chặn tệ nạn ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, an T xã hội, nên cần được xét xử nghiêm minh theo quy định của pháp luật để giáo dục cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy là đồng phạm giản đơn, trong đó vai trò của các bị cáo Đinh Nho T và Lê Văn N cao hơn các bị cáo Dương Long N1 và Nguyễn Anh T1, bị cáo Lê Minh H có vai trò thấp N.

Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, bị cáo T đầu thú và gia đình các bị cáo có người là thương binh, người có công với cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Nhân thân các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[3] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo đã được phân tích ở trên, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt Viện kiểm sát đã truy tố, tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian. Hình phạt đối với bị cáo Đ với mức án như Đ diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp, đối với các bị cáo khác áp dụng mức hình phạt thấp hơn Đ diện viện kiểm sát đề nghị cũng đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy loại MDMA đã thu giữ là chất gây nghiện không được phép lưu hành theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ nhà nước các điện thoại thu giữ của các bị cáo là tài sản của các bị cáo và là phương tiện các bị cáo dùng để liên lạc thực hiện

hành vi phạm tội, theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 47 và Khoản 5 Điều 249, Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[5] Các bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Anh Đ phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"*.

Xử phạt bị cáo Hoàng Anh Đ 42 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/8/2028.

2. Căn cứ vào: Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Đinh Nho T, Lê Văn N, Dương Long N1, Nguyễn Anh T1 và Lê Minh H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

Xử phạt bị cáo Đinh Nho T 24 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/4/2022.

Xử phạt bị cáo Lê Văn N 24 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/4/2022.

Xử phạt bị cáo Dương Long N1 21 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/4/2022.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T1 21 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/4/2022.

Xử phạt bị cáo Lê Minh H 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/4/2022.

3. Căn cứ vào: các Điều 47, 48, Khoản 5 Điều 249, Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 và các Điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong dán, trên mép dán có chữ ký niêm phong của Lê Văn N, cán bộ CAP Mỹ Đình 2, Giám định viên phòng PC09-CATP Hà Nội..

Tịch thu sung quỹ Nhà nước các điện thoại đã thu giữ của các bị cáo gồm có: 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max màu vàng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu vàng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia K333 màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu tím đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro màu xanh rêu.

Các vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 07 ngày 07/10/2022.

- Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- VKSND TP. Hà Nội;
- TAND TP. Hà Nội;
- Công an Q. Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

Chu Thiện Nghĩa